

Bản án số: **358/2022/DS-ST**

Ngày: 29 - 8 - 2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán điện

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Nguyên

2. Ông Võ Thái Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phúc – Thư ký của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 84/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022, về tranh chấp “hợp đồng mua bán điện” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2022/QĐXXST-DS ngày ngày 07 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 175/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty Điện lực TNHH

Trụ sở chính: Số 35 đường T, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**; Sinh năm 1967; Chức danh: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn; Ông **Lê Văn Đ** - Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty ĐL - Công ty CL là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo Giấy ủy quyền số 3979/UQ-EVNHCMC ngày 12/10/2021); Ông **Huỳnh Long H** - Phó Giám đốc Công ty ĐL là người được ủy quyền của nguyên đơn (Theo Giấy ủy quyền số 2565/UQ-PCCL ngày 21/10/2021); Ông **Phạm Anh T**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số 1A Thuận Kiêu, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh là người được ủy quyền lại của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền số 2862/UQ-PCCL ngày 21/11/2021).

2. Bị đơn: Ông **Nghiêm Tiến T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 2117/69/27 đường H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nghiêm Tiến T là bên mua điện đã ký kết Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số 18/009646 ngày 27/7/2018 với bên bán điện là Tổng Công ty ĐL tại địa chỉ sử dụng điện là số 2117/69/27 đường H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình sử dụng điện từ ngày 08/01/2021 đến ngày 07/6/2021 ông Nghiêm Tiến T còn nợ tiền điện và phí ngừng cấp điện của Tổng Công ty ĐL tại các thông báo tiền điện và Thông báo ngừng cung cấp điện với tổng số tiền là 3.672.761 đồng (ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, bảy trăm sáu mươi một đồng). Trong đó có 107.800 đồng là phí ngừng cấp điện.

Do đó, tính đến thời điểm hiện nay, Tổng Công ty ĐL chưa thu hồi được điện kể nên chưa tính được số tiền điện phát sinh kể từ sau ngày 07/6/2021 đến hiện nay là bao nhiêu. Vì vậy, nếu nguyên đơn thu hồi được điện kể và có phát sinh điện năng tiêu thụ, tiền điện thì sẽ lập hồ sơ khởi kiện khác.

Căn cứ Điều 1, điểm 4 của Hợp đồng mua bán điện đã ký kết thì ông Nghiêm Tiến T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền điện hàng tháng đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định. Mặc dù Tổng Công ty ĐL đã nhiều lần gửi thông báo nhắc nợ tiền điện và thực hiện tạm ngưng cung cấp điện tại địa chỉ sử dụng điện nêu trên nhưng ông Nghiêm Tiến T không thanh toán số tiền là 3.672.761 đồng (ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, bảy trăm sáu mươi một đồng) cho nguyên đơn.

Do ông Nghiêm Tiến T có hành vi vi phạm Hợp đồng mua bán điện nên Tổng Công ty ĐL yêu cầu Tòa án xem xét, đề nghị buộc ông Nghiêm Tiến T phải thanh toán ngay một lần tổng tiền điện còn nợ và phí ngừng cấp điện tính đến ngày 07/6/2021 là 3.672.761 đồng cho Tổng Công ty Điện lực TNHH.

Nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình ông Nghiêm Tiến T thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà không yêu cầu ai khác liên đới cùng bị đơn trả nợ. Nguyên đơn cũng không đồng ý tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án đối với ông Nghiêm Tiến T theo yêu cầu của Tòa án và đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết theo quy định.

Bị đơn ông Nghiêm Tiến T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thu thập được lời khai, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty Điện lực TNHH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ kết quả xác minh của Công an Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh: “Đ/s Nghiêm Tiến T, sinh năm 1976 có hộ khẩu thường trú tại: Số 2117/69/27 đường H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ tháng 4/2021 đến nay đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu không rõ”. Đại diện nguyên đơn cũng xác định hiện ông T đã bỏ đi đâu không rõ mà không thông báo địa chỉ cư trú mới cho nguyên đơn. Do đó, Tòa án xác định địa chỉ số 2117/69/27 đường H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của ông Nghiêm Tiến T theo quy định tại Khoản 3 Điều 5, Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định tại Khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng Dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp lại đơn khởi kiện lại vụ án.

Bị đơn ông Nghiêm Tiến T đã được Tòa án đã tổng đạt về thời gian tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 và Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án cũng đã tổng đạt cho bị đơn về thời gian tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Phía nguyên đơn cũng từ chối tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án theo yêu cầu của Tòa án và đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết theo quy định. Đồng thời, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Anh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình ông Nghiêm Tiến T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho mà không yêu cầu ai khác liên đới cùng bị đơn trả nợ nên không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Do đó, Tòa án không xác định thêm người tham gia tố tụng nào khác.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng mua bán điện, do bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về các yêu cầu của đương sự:

Xét thấy, Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số 18/009646 ngày 27/7/2018 do hai bên xác lập hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Sau khi ký hợp đồng phía Tổng Công ty ĐL đã cung cấp điện cho ông Nghiêm Tiến T theo đúng thỏa thuận của hợp đồng. Tuy nhiên, quá trình sử dụng điện từ ngày 08/01/2021 đến ngày 07/6/2021 ông T không thanh toán tiền điện như thỏa thuận, mặc dù phía nguyên đơn đã nhiều lần gửi thông báo tiền điện, giấy báo tiền điện nên đến ngày 07/6/2021 Tổng Công ty ĐL đã ngừng cung cấp điện cho phía bị đơn. Cụ thể từ ngày 08/01/2021 đến ngày 07/6/2021 ông T còn nợ tiền điện và phí ngừng cấp điện của nguyên đơn với tổng số tiền là 3.672.761 đồng (ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, bảy trăm sáu mươi một đồng), trong đó có 107.800 đồng là phí ngừng cấp điện.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn đến Tòa để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông Nghiêm Tiến T phải thanh toán ngay một lần tổng tiền điện còn nợ và phí ngừng cấp điện tính đến ngày 07/6/2021 là 3.672.761 đồng (ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, bảy trăm sáu mươi một đồng) cho Tổng Công ty ĐL và nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình ông T thực hiện nghĩa vụ thanh toán là có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại các Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 430, Điều 431, Điều 432, Điều 433, Điều 434, Điều 436 và Điều 440 của Bộ Luật dân sự.

[4]. Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật phí và lệ phí và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo: Tổng Công ty ĐL và ông Nghiêm Tiến T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 357, Điều 430, Điều 431, Điều 432, Điều 433, Điều 434, Điều 436, Điều 440 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 180, Khoản 1 và khoản 3 Điều 192, Điều 207, Điều 208, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 5, Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định tại Khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng Dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp lại đơn khởi kiện lại vụ án;

Căn cứ vào Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty Điện lực TNHH.

Buộc ông Nghiêm Tiến T có trách nhiệm thanh toán cho Tổng Công ty ĐL tổng tiền điện còn nợ và phí ngừng cấp điện tính đến ngày ngày 07/6/2021 là 3.672.761 đồng (ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, bảy trăm sáu mươi một đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí sơ thẩm về dân sự: Ông Nghiêm Tiến T phải chịu số tiền là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Tổng Công ty ĐL không phải chịu án phí sơ thẩm về dân sự; hoàn trả lại cho Tổng Công ty ĐL số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/ 0016602 ngày 16/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự; Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dung